

## THÔNG BÁO

### Về việc công khai danh sách cán bộ, công chức, viên chức được nâng bậc lương thường xuyên, nâng (hưởng) phụ cấp thâm niên nhà giáo Quý III năm 2025

Căn cứ kết quả xét duyệt ngày 29/9/2025 của Hội đồng xét duyệt nâng bậc lương thường xuyên, nâng bậc lương trước thời hạn, nâng (hưởng) phụ cấp thâm niên vượt khung đối với cán bộ, công chức, viên chức xã Yên Trạch.

Ủy ban nhân dân xã Yên Trạch thông báo công khai danh sách công chức, viên chức được nâng bậc lương thường xuyên, nâng (hưởng) phụ cấp thâm niên nhà giáo Quý III năm 2025, cụ thể như sau:

#### 1. Nội dung Công khai

Danh sách công chức, viên chức được nâng bậc lương thường xuyên, nâng (hưởng) phụ cấp thâm niên nhà giáo Quý III năm 2025 (chi tiết có danh sách đính kèm).

#### 2. Hình thức công khai

- Đăng tải trên Trang thông tin điện tử của UBND xã Yên Trạch.
- Gửi qua hệ thống Quản lý văn bản đến các phòng, đơn vị thuộc UBND xã.
- Niêm yết tại Trụ sở cơ quan UBND xã Yên Trạch. Thời gian niêm yết: Từ ngày 30/9/2025 đến hết ngày 13/10/2025.

Ủy ban nhân dân xã Yên Trạch Thông báo để các cơ quan, đơn vị, cá nhân liên quan được biết. /

#### Nơi nhận:

- Thường trực Đảng ủy xã;
- Thường trực HĐND xã;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Các phòng, đơn vị thuộc UBND xã;
- Các trường học trên địa bàn xã;
- Lưu: VT, VHXH.

CHỦ TỊCH  
  
Nguyễn Thu Hương



**DANH SÁCH ĐỀ NGHỊ NÂNG BẬC LƯƠNG THƯỜNG XUYÊN QUÝ III NĂM 2025**  
**ĐỐI VỚI CÔNG CHỨC CÁC PHÒNG CHUYÊN MÔN THUỘC UBND XÃ YÊN TRẠCH**  
(Kèm theo Thông báo số: *119* /TB-UBND, ngày *30* tháng *9* năm 2025 của UBND xã Yên Trạch)

STT	Họ và tên	Chức vụ	Trình độ	Ngạch, bậc, hệ số lương trước khi được nâng						Kết quả nâng bậc lương						Ghi chú
				Bảng lương	Mã ngạch	Bậc	Hệ số	Mốc nâng bậc lương	Hệ số chênh lệch BL	Bảng lương	Mã ngạch	Bậc	Hệ số	Thời gian tính nâng bậc lần sau	Hệ số chênh lệch BL	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	19
<b>Văn phòng HĐND và UBND xã</b>																
1	Bạch Đình Thi	Phó Trưởng ban hoạt động chuyên trách Ban Văn hoá - Xã hội của Hội đồng nhân dân xã Yên Trạch	ĐH		01.003	3	3,00	01/7/2022			01.003	4	3,33	01/7/2025		
<b>Phòng Kinh tế xã Yên Trạch</b>																
2	Ma Thị Châm	Công chức phòng Kinh tế xã Yên Trạch	ĐH		01.003	6	3,99	01/9/2022			01.003	7	4,32	01/9/2025		
<b>Trung tâm Phục vụ hành Chính công</b>																
3	Hoàng Ngọc Danh	Phó Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công	ĐH		01.003	5	3,66	01/02/2022			01.003	6	3,99	01/8/2025		

(Danh sách này gồm 03 người./.)

# DANH SÁCH VIÊN CHỨC NGÀNH GIÁO DỤC NANG LƯƠNG THƯƠNG XUYEN QUY III NĂM 2025

(Kèm theo Thông báo số: 119 /TB-UBND, ngày 10 tháng 9 năm 2025 của UBND xã Yên Trạch)



STT	Họ và tên	Chức vụ, đơn vị công tác	Ngày tháng năm sinh	Bậc lương hiện hưởng					Kết quả nâng bậc lương					
				Mã ngạch, mã CDNN	Bậc	Hệ số	Mốc nâng bậc lương	Hệ số chênh lệch BL	Mã ngạch	Bậc	Hệ số	Thời điểm hưởng	Thời gian tính nâng bậc lương lần sau	Hệ số chênh lệch BL
<b>Trường Mầm non Yên Đổ</b>														
1	Nguyễn Thị Loan	Giáo viên	10/08/1989	V.07.02.25	4	3,33	01/06/2022		V.07.02.25	5	3,66	01/06/2025	01/06/2025	
2	Nguyễn Thị Hợi	Giáo viên	10/04/1984	V.07.02.25	4	3,33	01/09/2022		V.07.02.25	5	3,66	01/09/2025	01/09/2025	
<b>Trường Mầm non Yên Ninh</b>														
3	Vũ Thị Thu	Giáo viên	15/08/1983	V.07.02.26	5	3,34	01/08/2022		V.07.02.26	6	3,65	01/08/2025	01/08/2025	
<b>Trường Tiểu học Yên Đổ</b>														
4	Nguyễn Thị Tâm	Giáo viên	01/12/1987	V.07.03.29	4	3,33	01/09/2022		V.07.03.29	5	3,66	01/09/2025	01/09/2025	
<b>Trường Tiểu học Yên Ninh</b>														
5	Hoàng Thu Phương	Giáo viên	28/08/1972	V.07.03.28	4	5,02	01/07/2022		V.07.03.28	5	5,36	01/07/2025	01/07/2025	
6	Nông Thị Thái	Giáo viên	19/04/1974	V.07.03.28	4	5,02	01/07/2022		V.07.03.28	5	5,36	01/07/2025	01/07/2025	
<b>Trường Tiểu học Yên Trạch</b>														
7	Nông Huệ Linh	Giáo viên	26/07/1991	V.07.03.29	2	2,67	01/09/2022		V.07.03.29	3	3	01/09/2025	01/09/2025	
<b>Trường THCS Yên Đổ</b>														
8	Hoàng Thị Huệ Khang	Giáo viên	17/02/1995	V.07.04.32	1	2,34	01/08/2022		V.07.04.32	2	2,67	01/08/2025	01/08/2025	
<b>Trường THCS Yên Ninh</b>														
9	Phạm Thị Huệ	Giáo viên	16/07/1979	V.07.04.31	2	4,34	01/09/2022		V.07.04.31	3	4,68	01/09/2025	01/09/2025	

(Danh sách này gồm 09 người./.)

**DANH SÁCH NÂNG HƯỞNG PHỤ CẤP THÂM NIÊN NHÀ GIÁO QUÝ III NĂM 2025**  
**THEO NGHỊ ĐỊNH SỐ 77/2021/NĐ-CP, NGÀY 01/8/2021 CỦA CHÍNH PHỦ**  
*(Kèm theo Thông báo số: 119 /TB-UBND, ngày 10 tháng 9 năm 2025 của UBND xã Yên Trạch)*

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ngày tháng năm sinh	Trình độ	Mã Ngạch	Mức phụ cấp cũ		Được nâng hưởng mức phụ cấp mới			Ghi chú
						Mức % phụ cấp TN nhà giáo đang hưởng	Thời điểm hưởng từ ngày	Mức % phụ cấp mới	Thời điểm hưởng	Mốc hưởng, mốc tính hưởng phụ cấp thâm niên Nhà giáo lần sau	
<b>Trường Mầm non Yên Đỗ</b>											
1	Nguyễn Thị Hân	Phó Hiệu Trưởng	30/05/1970	Đại học	V.07.02.25	23%	01/09/2024	24%	01/09/2025	01/09/2025	
2	Ma Thị Tuyết Thanh	Phó Hiệu Trưởng	28/06/1980	Đại học	V.07.02.25	23%	01/09/2024	24%	01/09/2025	01/09/2025	
3	Ma Thị Mai	Giáo viên	03/09/1980	Đại học	V.07.02.25	25%	01/09/2024	26%	01/09/2025	01/09/2025	
4	Dương Bích Hạnh	Giáo viên	06/09/1978	Đại học	V.07.02.25	26%	01/09/2024	27%	01/09/2025	01/09/2025	
5	Lê Thị Minh Phượng	Giáo viên	13/09/1971	Cao đẳng	V.07.02.26	30%	01/09/2024	31%	01/09/2025	01/09/2025	
6	Tô Thị Điệp	Giáo viên	01/06/1984	Đại học	V.07.02.25	19%	01/08/2024	20%	01/08/2025	01/08/2025	
7	Dương Thị Thuý	Giáo viên	11/03/1984	Đại học	V.07.02.25	18%	01/09/2024	19%	01/09/2025	01/09/2025	
8	Cao Thị Thu Hằng	Giáo viên	27/02/1985	Đại học	V.07.02.25	17%	01/09/2024	18%	01/09/2025	01/09/2025	
9	Nguyễn Thị Hợi	Giáo viên	10/04/1984	Đại học	V.07.02.25	15%	01/09/2024	16%	01/09/2025	01/09/2025	
10	Nguyễn Thị Luyến	Giáo viên	21/09/1992	Cao đẳng	V.07.02.26	11%	01/08/2024	12%	01/08/2025	01/08/2025	
<b>Trường Mầm non Yên Ninh</b>											
1	Phạm Thị Bình	Hiệu trưởng	25/08/1984	Đại học	V.07.02.25	18%	01/09/2024	19%	01/09/2025	01/09/2025	
2	Hoàng Thị Tuyết Nhung	Phó Hiệu Trưởng	02/12/1983	Đại học	V.07.02.26	19%	01/09/2024	20%	01/09/2025	01/09/2025	
3	Nguyễn Thị Xuân	Giáo viên	20/09/1980	Đại học	V.07.02.25	17%	01/09/2024	18%	01/09/2025	01/09/2025	
4	Trần Thị Lan Anh	Giáo viên	18/11/1989	Đại học	V.07.02.25	15%	01/09/2024	16%	01/09/2025	01/09/2025	
5	Nguyễn Thanh Ngân	Giáo viên	28/02/1992	Cao đẳng	V.07.02.26	11%	01/07/2024	12%	01/07/2025	01/07/2025	

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ngày tháng năm sinh	Trình độ	Mã Ngạch	Mức phụ cấp cũ		Được nâng hưởng mức phụ cấp mới			Ghi chú
						Mức % phụ cấp TN nhà giáo đang hưởng	Thời điểm hưởng từ ngày	Mức % phụ cấp mới	Thời điểm hưởng	Mốc hưởng, mốc tính hưởng phụ cấp thâm niên Nhà giáo lần sau	
6	Lường Thị Năm	Giáo viên	19/12/1984	Cao đẳng	V.07.02.26	17%	01/07/2024	18%	01/07/2025	01/07/2025	
<b>Trường Mầm non Yên Trạch</b>											
1	Phạm Thị Nhị	Giáo viên	15/12/1981	Đại học	V.07.02.25	23%	01/09/2024	24%	01/09/2025	01/09/2025	
2	Nguyễn Thị Tâm	Giáo viên	29/05/1980	Đại học	V.07.02.25	23%	01/09/2024	24%	01/09/2025	01/09/2025	
3	Nguyễn Thị Huệ	Giáo viên	16/09/1981	Đại học	V.07.02.25	23%	01/09/2024	24%	01/09/2025	01/09/2025	
4	Ma Thị Hằng	Giáo viên	18/03/1978	Đại học	V.07.02.26	23%	01/09/2024	24%	01/09/2025	01/09/2025	
5	Ma Thị Tố Hào	Giáo viên	21/04/1985	Đại học	V.07.02.25	17%	01/09/2024	18%	01/09/2025	01/09/2025	
6	Hoàng Thị Vinh	Giáo viên	05/11/1982	Đại học	V.07.02.26	17%	01/09/2024	18%	01/09/2025	01/09/2025	
7	Hoàng Thị Thanh	Giáo viên	18/10/1988	Đại học	V.07.02.25	15%	01/09/2024	16%	01/09/2025	01/09/2025	
8	Lê Thị Phụng	Giáo viên	14/01/1988	Đại học	V.07.02.26	15%	01/09/2024	16%	01/09/2025	01/09/2025	
9	Phạm Thị Út	Phó Hiệu trưởng	21/11/1987	Đại học	V.07.02.25	13%	01/09/2024	14%	01/09/2025	01/09/2025	
10	Nguyễn Thị Biên	Giáo viên	19/10/1987	Đại học	V.07.02.25	13%	01/09/2024	14%	01/09/2025	01/09/2025	
11	Trần Thị Hạnh	Giáo viên	24/06/1987	Đại học	V.07.02.25	12%	01/08/2024	13%	01/08/2025	01/08/2025	
<b>Trường Tiểu học Yên Đỗ</b>											
1	Nguyễn Thị Thu Hà	Phó Hiệu trưởng	21/09/1977	Đại học	V.07.03.28	20%	01/07/2024	21%	01/07/2025	01/07/2025	
2	Nguyễn Thị Ngọc Ánh	Giáo viên	28/03/1989	Đại học	V.07.03.28	13%	01/09/2024	14%	01/09/2025	01/09/2025	
3	Bùi Văn Nguyên	Giáo viên	23/01/1980	Đại học	V.07.03.28	15%	01/04/2024	16%	01/04/2025	01/04/2025	
<b>Trường Tiểu học Yên Đỗ I</b>											
1	Phạm Thị Lý	Giáo viên	09/04/1980	Đại học	V.07.03.28	20%	01/07/2024	21%	01/07/2025	01/07/2025	
2	Đỗ Thị Thu Hà	Giáo viên	07/10/1980	Đại học	V.07.03.28	18%	01/09/2024	19%	01/09/2025	01/09/2025	
3	Nguyễn Thị Cao Sơn	Giáo viên	23/12/1984	Đại học	V.07.03.29	12%	01/07/2024	13%	01/07/2025	01/07/2025	
4	Đỗ Thị Duyên	Giáo viên	22/01/1992	Đại học	V.07.03.29	0%		5%	01/07/2025	01/07/2025	
<b>Trường Tiểu học Yên Ninh</b>											
1	Nguyễn Thị Hải Yến	Giáo viên	23/11/1980	Đại học	V.07.03.28	18%	01/07/2024	19%	01/07/2025	01/07/2025	

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ngày tháng năm sinh	Trình độ	Mã Ngạch	Mức phụ cấp cũ		Được nâng hưởng mức phụ cấp mới			Ghi chú
						Mức % phụ cấp TN nhà giáo đang hưởng	Thời điểm hưởng từ ngày	Mức % phụ cấp mới	Thời điểm hưởng	Mốc hưởng, mốc tính hưởng phụ cấp thâm niên Nhà giáo lần sau	
2	Nguyễn Thị Thuý	Giáo viên	27/01/1974	Đại học	V.07.03.28	29%	01/09/2024	30%	01/09/2025	01/09/2025	
3	Ma Thị Hoà	Giáo viên	11/09/1974	Đại học	V.07.03.28	28%	01/07/2024	29%	01/07/2025	01/07/2025	
4	Ngô Quang Huy	Giáo viên	08/06/1987	Đại học	V.07.03.29	13%	01/08/2024	14%	01/08/2025	01/08/2025	
5	Nguyễn Thị Nga	Giáo viên	07/07/1990	Đại học	V.07.03.28	13%	01/09/2024	14%	01/09/2025	01/09/2025	
6	Hoàng Thị Ánh	Giáo viên	18/11/1989	Đại học	V.07.03.28	13%	01/08/2024	14%	01/08/2025	01/08/2025	
7	Tạ Thị Như Quỳnh	Giáo viên	16/12/1989	Đại học	V.07.03.28	13%	01/08/2024	14%	01/08/2025	01/08/2025	
8	Ngô Thị Bình	Giáo viên	08/09/1978	Đại học	V.07.03.29	24%	01/07/2024	25%	01/07/2025	01/07/2025	
9	Nguyễn Thanh Nghị	Giáo viên	27/10/1977	Đại học	V.07.03.28	24%	01/07/2024	25%	01/07/2025	01/07/2025	
10	Diệm Thị Hằng Thuý	Giáo viên	27/11/1976	Đại học	V.07.03.29	24%	01/07/2024	25%	01/07/2025	01/07/2025	
<b>Trường Tiểu học Yên Trạch</b>											
1	Nguyễn Văn Hội	Phó Hiệu trưởng	16/10/1985	Đại học	V.07.03.28	14%	01/09/2024	15%	01/09/2025	01/09/2025	
2	Đào Thị Vân	Giáo viên	03/02/1981	Đại học	V.07.03.28	17%	01/09/2024	18%	01/09/2025	01/09/2025	
3	Nguyễn Bích Hiền	Giáo viên	19/11/1978	Đại học	V.07.03.28	18%	01/07/2024	19%	01/07/2025	01/07/2025	
4	Nguyễn Thị Nhài	Giáo viên	06/05/1990	Đại học	V.07.03.28	12%	01/09/2024	13%	01/09/2025	01/09/2025	
5	Mã Trung Cửu	Giáo viên	16/05/1982	Đại học	V.07.03.29	13%	01/09/2024	14%	01/09/2025	01/09/2025	
6	La Thị Hà	Giáo viên	20/05/1990	Đại học	V.07.03.28	13%	01/09/2024	14%	01/09/2025	01/09/2025	
7	Nguyễn Thị Tâm	Giáo viên	12/08/1989	Đại học	V.07.03.28	13%	01/08/2024	14%	01/08/2025	01/08/2025	
8	Trần Thị Oanh	Giáo viên	11/08/1988	Đại học	V.07.03.28	12%	01/07/2024	13%	01/07/2025	01/07/2025	
9	Khuông Thị Hoa	Giáo viên	16/01/1988	Đại học	V.07.03.28	13%	01/08/2024	14%	01/08/2025	01/08/2025	
10	Nguyễn Thị Phương Ngân	Giáo viên	02/03/1989	Đại học	V.07.03.28	12%	01/09/2024	13%	01/09/2025	01/09/2025	
<b>Trường THCS Yên Đổ</b>											
1	Lưu Thị Thanh Huyền	Giáo viên	18/09/1977	Đại học	V.07.04.31	24%	01/07/2024	25%	01/07/2025	01/07/2025	
2	Phạm Thị Hồng Hạnh	Giáo viên	22/07/1978	Đại học	V.07.04.31	24%	01/07/2024	25%	01/07/2025	01/07/2025	
3	Lăng Thị Hiếu	Giáo viên	03/05/1977	Đại học	V.07.04.31	24%	01/07/2024	25%	01/07/2025	01/07/2025	
4	Hoàng Minh Giang	Giáo viên	26/01/1979	Đại học	V.07.04.31	20%	01/08/2024	21%	01/08/2025	01/08/2025	

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ngày tháng năm sinh	Trình độ	Mã Ngạch	Mức phụ cấp cũ		Được nâng hưởng mức phụ cấp mới			Ghi chú
						Mức % phụ cấp TN nhà giáo đang hưởng	Thời điểm hưởng từ ngày	Mức % phụ cấp mới	Thời điểm hưởng	Mốc hưởng, mốc tính hưởng phụ cấp thâm niên Nhà giáo lần sau	
5	Đặng Đình Dương	Giáo viên	20/07/1982	Đại học	V.07.04.31	17%	01/06/2024	18%	01/06/2025	01/06/2025	
6	Trịnh Thị Hải	Giáo viên	26/03/1981	Đại học	V.07.04.31	20%	01/07/2024	21%	01/07/2025	01/07/2025	
7	Nguyễn Thị Thiệp	Giáo viên	17/04/1981	Đại học	V.07.04.32	12%	01/09/2024	13%	01/09/2025	01/09/2025	
8	Nguyễn Thị Quỳnh Thư	Giáo viên	15/03/1986	Đại học	V.07.04.31	15%	01/07/2024	16%	01/07/2025	01/07/2025	
<b>Trường THCS Yên Ninh</b>											
1	Lê Thị Loan	Hiệu trưởng	30/04/1978	Đại học	V.07.04.31	24%	01/07/2024	25%	01/07/2025	01/07/2025	
2	Hoàng Tiến Dũng	Giáo viên	03/12/1977	Đại học	V.07.04.31	24%	01/07/2024	25%	01/07/2025	01/07/2025	
3	Nông Thị Kim Cúc	Giáo viên	10/06/1978	Đại học	V.07.04.31	22%	01/07/2024	23%	01/07/2025	01/07/2025	
4	Nguyễn Thị Thắng	Giáo viên	17/07/1978	Đại học	V.07.04.31	24%	01/07/2024	25%	01/07/2025	01/07/2025	
5	Phùng Anh Thuật	Giáo viên	06/05/1982	Đại học	V.07.04.31	19%	01/09/2024	20%	01/09/2025	01/09/2025	
6	Ma Văn Sự	Giáo viên	04/04/1985	Đại học	V.07.04.31	13%	01/09/2024	14%	01/09/2025	01/09/2025	
7	Nguyễn Thị Tuyết	Giáo viên	28/05/1989	Đại học	V.07.04.32	0%		5%	01/08/2024	01/08/2024	
		Giáo viên	28/05/1989	Đại học	V.07.04.32	5%	01/08/2024	6%	01/08/2025	01/08/2025	
<b>Trường THCS Yên Trạch</b>											
1	Vũ Văn Hiệu	Hiệu trưởng	11/10/1979	Đại học	V.07.04.31	20%	01/07/2024	21%	01/07/2025	01/07/2025	
2	Phùng Thị Thương	Giáo viên	11/07/1980	Đại học	V.07.04.31	22%	01/07/2024	23%	01/07/2025	01/07/2025	
3	Nguyễn Huy Khương	Giáo viên	11/06/1979	Đại học	V.07.04.31	23%	01/07/2024	24%	01/07/2025	01/07/2025	
4	Lưu Thị Huyền	Giáo viên	15/03/1979	Đại học	V.07.04.31	23%	01/07/2024	24%	01/07/2025	01/07/2025	
5	Nông Thị Thu Hiền	Giáo viên	05/03/1978	Đại học	V.07.04.31	23%	01/07/2024	24%	01/07/2025	01/07/2025	
6	Nguyễn Thị Huệ	Giáo viên	30/10/1988	Đại học	V.07.04.32	14%	01/09/2024	15%	01/09/2025	01/09/2025	
7	Cao Thị Yến	Giáo viên	15/10/1988	Đại học	V.07.04.32	13%	01/08/2024	14%	01/08/2025	01/08/2025	
8	Nông Văn Đoàn	Giáo viên	22/01/1986	Đại học	V.07.04.32	14%	01/05/2024	15%	01/05/2025	01/05/2025	